

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số:30/2024/DS-ST

Ngày: 27/8/2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải
2. Ông Y Dhiều Hmok

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2024 tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2024/TLST- DS ngày 06/6/2024, về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXX-ST ngày 12/8/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: Số A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường V, quận M, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH M

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Huy H

Địa chỉ: N, phường V, quận M, TP. H, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Kiều Nguyên P, sinh năm 1995; địa chỉ: k, TDP N, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 28/01/2019 ông Kiều Nguyên P có ký với Ngân hàng TMCP A hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, hạn mức sử dụng là 15.000.000đ, mục đích làm thẻ tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,6%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông P đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền giao dịch là 26.355.000đ. Trong quá trình sử dụng thẻ, ông P đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 25.433.000đ (chi tiết các lần thanh toán trong bản sao kê thanh toán). Do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 23/9/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông P và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn và tính đến ngày 27/8/2024, ông P còn

nợ Ngân hàng số tiền là 28.692.185đ, trong đó nợ gốc 11.333.295đ, nợ lãi quá hạn là 17.358.890đ (nợ lãi tính từ ngày 23/9/2021 đến 27/8/2024).

Nay Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông Kiều Nguyên P phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 28.692.185đ và tiếp tục tính lãi suất từ ngày 28/8/2024 cho đến ông P trả xong nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

- Bị đơn ông Kiều Nguyên P trình bày:

Ngày 28/01/2019 tôi có ký với Ngân hàng TMCP A hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, hạn mức sử dụng là 15.000.000đ, mục đích làm thẻ tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,6%/tháng. Sau đó tôi làm mất thẻ tín dụng nên tôi không biết gì về số tiền đã sử dụng trong thẻ. Nay Ngân hàng TMCP A yêu cầu tôi phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 28.692.185đ và tiếp tục tính lãi suất từ ngày 28/8/2024 cho đến tôi trả xong nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, tôi có ý kiến như sau: Đối với số tiền gốc 11.333.295đ tôi đồng ý trả cho ngân hàng. Đối với số tiền lãi nợ lãi quá hạn là 17.358.890đ, nợ lãi tính từ ngày 23/9/2021 đến 27/8/2024 thì tôi không đồng ý trả. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định

Đại diện VKSND thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71 BLTTDS. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Kiều Nguyên P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền tính đến ngày xét xử 27/8/2024 là: 28.692.185đ, trong đó nợ gốc 11.333.295đ, nợ lãi quá hạn là 17.358.890đ và tiếp tục tính lãi suất từ ngày 28/8/2024 cho đến ông P trả xong nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] **Về quan hệ pháp luật tranh chấp:** Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] **Về nội dung tranh chấp:** Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Vào ngày 28/01/2019 ông Kiều Nguyên P có ký với Ngân hàng TMCP A hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, hạn mức sử dụng là 15.000.000đ, mục đích làm thẻ tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,6%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông P đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền giao dịch là 26.355.000đ. Trong quá trình

sử dụng thẻ, ông P đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 25.433.000đ bao gồm căn gốc và lãi và sau đó thì không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như điều khoản đã ký kết là vi phạm về nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự và vi phạm đối với các Hợp đồng tín dụng đã ký kết nói trên. Do vậy, nay Ngân hàng yêu cầu ông P phải trả cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền tính đến ngày xét xử 27/8/2024 là 28.692.185đ, trong đó nợ gốc 11.333.295đ, nợ lãi quá hạn là 17.358.890đ và tiếp tục tính lãi suất từ ngày 28/8/2024 cho đến ông P trả xong nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với hợp đồng tín dụng, phù hợp với các Điều 463; 466; 468 BLDS và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên cần chấp nhận.

[4] Xét lời khai của bị đơn ông Kiều Nguyên P sau khi được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng thì ông làm mất thẻ và ông không biết gì về số tiền đã sử dụng trong thẻ nên nay ông chỉ đồng ý trả nợ gốc 11.333.295đ, lãi suất không đồng ý. HĐXX xét thấy ngoài lời trình bày ông không có tài liệu nào để chứng minh nên HĐXX không có căn cứ để chấp nhận.

[5] **Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.
- Căn cứ các Điều 317; 318; 320; 321; 322; 323; 463; 466; 468 Bộ Luật dân sự.
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A.

1. Buộc ông Kiều Nguyên P phải trả cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền tính đến ngày xét xử 27/8/2024 là: 28.692.185đ (*Hai mươi tám triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn một trăm tám mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc 11.333.295đ, nợ lãi quá hạn là 17.358.890đ và tiếp tục tính lãi suất từ ngày 28/8/2024 cho đến ông P trả xong nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

2. Về án phí: Ông Kiều Nguyên P phải chịu 1.434.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP A 570.712đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2023/0000304, ngày 21/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- THADS TX Buôn Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Đinh Thị Hường

